TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ B
TỈNH T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:48/2021/HS- ST
Ngày 29- 9- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tống Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Sáu

Ông Nguyễn Xuân Hòa

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Kim Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh T tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:45/2021/TLST- HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:46/2021/QĐXXST-HS ngày 16/9/2021 đối với bị cáo:

Họ tên: **Vũ Thị Đào U**; Sinh ngày: 22/5/1993 tại huyện H, tỉnh T; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn S (trước đây là thôn Bắc Giang), xã H, huyện H, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Trung T; Con bà: Phạm Thị P; Chồng: Nguyễn Công H (đã ly hôn); Con: 01 con trai, sinh năm 2013; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2021- Có mặt

* Người làm chứng: Chị Phạm Thị T - sinh năm 1983

Đ/c: Khu phố 11, phường N, thị xã B, tỉnh T(vắng mặt)

* Người chứng kiến: Ông Lê Quang H- sinh năm 1963

Trú quán: Tổ 3, khu phố 11, phường N, thị xã B, tỉnh T (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 25 phút ngày 29/5/2021, tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thị xã B phối hợp với Công an Phường N, thị xã B làm nhiệm vụ tại khu vực nhà nghỉ Linh Trâm thuộc khu phố 11, phường N, thị xã B, phát hiện Vũ Thị Đào U, đang đi bộ ở Quầy lễ tân, có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra túi xách màu nâu U đang đeo trên vai thu giữ: 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (3x6), bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá. U khai nhận túi nilon trên là ma túy, U vừa mua hộ cho một người bạn tên Ninh ở thành phố Thanh Hóa với giá 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)*. Tổ công tác tiến hành niêm phong tang vật và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Uyên.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01(một) túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (3x6)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá;

- 01(một) túi xách da màu nâu, đã cũ;

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu SONY màu đen, loại màn hình cảm ứng đã cũ.

Ngày 01/6/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá có Kết luận giám định số 1787/PC09, kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng dạng đá của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 3,410g (Ba phẩy bốn một không gam) loại: Methaphetamine

Quá trình điều tra Vũ Thị Đào U khai nhận:

Khoảng 22 giờ ngày 28/5/2021, U đi cùng một người bạn tên là T "vâu" ở phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn đến nhà nghỉ Linh Trâm tại khu phố 11, phường N, thị xã B thuê phòng số 10 để nghỉ ngơi. Khoảng 1 giờ ngày 29/5/2021 có một người bạn của T "vâu" tên là Ninh ở thành phố Thanh Hóa đến phòng chơi và T"vâu" lấy ma túy đá ra cả ba cùng sử dụng. Lúc này, Ninh nhờ U mua hộ ma túy, U đồng ý và nói: *để em hỏi xem đã.* Do biết Đinh Thị P ở khu vực Cầu Cạn thuộc khu phố Trường Sơn, phường Đ, thị xã B có bán ma túy nên U nhắn tin hỏi P. Khoảng 4 giờ cùng ngày thì Ninh bắt xe về thành phố Thanh Hóa. Khoảng 7 giờ cùng ngày, U gọi điện thoại lại cho P nói bạn em cần gấp ma túy đá ngay trong sáng nay. P

đồng ý bảo P đang ở Hà Nội, U chuyển tiền cho P rồi đến nhà Trung Thao ở số nhà 67, đường Trần Hưng Đạo, khu phố 7, phường B, thị xã B lấy ma túy. (U cũng đã biết Trung Thao do cùng là bạn nghiện). Đến khoảng 8 giờ cùng ngày Ninh từ thành phố Thanh Hóa ra và trực tiếp đưa cho U 2.000.000đ để nhờ mua hộ ma túy. U cầm tiền và nạp vào tài khoản ViettelPay của mình rồi chuyển 2.000.000đ vào số tài khoản 12310000054899 của P. Sau khi báo cho P là đã chuyển tiền, U bắt xe taxi đến nhà T Thao, gọi vọng vào trong "Anh T ơi" thì thấy T Thao đi ra đưa cho U một túi nilon màu trắng đựng ma túy, kích thước khoảng (3x6)cm. U cầm gói ma túy bỏ vào túi xách da màu nâu của U đang đeo trên vai. Sau đó, U lên taxi quay về nhà nghỉ Linh Trâm, khi U đi bộ vào đến Quầy lễ tân thì bị lực lượng công an yêu cầu kiểm tra, phát hiện thu giữ gói ma túy U vừa mua được, mời người làm chứng, người chứng kiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật và tài sản của Trung Thao (tức Lê Phú Trung), sinh năm 1988, tại số nhà 67 đường Trần Hưng Đạo, khu phố 7, phường B, thị xã B nhưng không phát hiện đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Lê Phú T khai báo: Ngày 29/5/2021 Lê Phú T ở nhà cùng bạn là Lã Văn H, sinh năm 1988, trú tại khu phố 11, phường N, thị xã B cho đến khi lực lượng Công an tiến hành khám xét chỗ ở của T. Ngoài ra, T không gặp ai khác. T không thừa nhận việc đưa ma túy cho U ngày 29/5/2021 nên không có căn cứ để xử lý đối với T.

Tại cơ quan điều tra, Lã Văn H khai: Trong khoảng thời gian H ở nhà T, không có ai khác đến nhà T, bản thân T cũng không đi đâu ra khỏi nhà.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, ghi lời khai và cho Đinh Thị P đối chất với U kết quả như sau: Đinh Thị P sinh năm 1982, ở khu phố T, phường Đ, thị xã B nhưng hiện nay không có mặt ở địa phương. P đã lấy chồng chuyển đến sinh sống tại số 8, ngõ 179/44 phố Đội Cấn, phường Đ, Quận B, thành phố H. P và U là chị em quen biết ngoài xã hội từ khoảng năm 2016-2017, từng sử dụng ma túy cùng nhau, thi thoảng U liên lạc đến số điện thoại 0978.730.212 của P. Sáng ngày 29/52021 P đang làm việc tại Ủy ban nhân dân quận B, thành phố H về việc P đi chấp hành án phạt tù thì U gọi điện đến hỏi P biết chỗ nào bán ma túy ở B không, Phượng bảo U đến chỗ Lê Phú T mà hỏi xem có không, vì cùng là bạn nghiện nên cả ba quen biết nhau. Nhân tiện, Phượng hỏi U về số tiền 3.000.000 đồng mà U vay của P để lo cho mẹ Uyên mổ mắt, Uyên trả lời "*Em chỉ còn 2.000.000 nếu chị cần thì em gửi, phần còn lại chị em mình nói chuyện sau".* Sau đó U chuyển cho P số tiền 2000.000đ qua ứng

dụng Vietel pay vào tài khoản 12310000054899 của P hồi 10 giờ 01 phút ngày 29/5/2021. Sau đó P không liên lạc với U lần nào. P không thừa nhận việc bán ma túy cho Uyên.

Đối với đối tượng tên N và T "vâu" U khai: do Ni là bạn với T "vâu" nên U mới nhận lời đi mua hộ ma túy cho N. Ngoài việc biết N là người ở Thành phố T và gặp lần đầu thì U không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của N ở đâu. Đối với T "vâu" U cũng chỉ nghe nói nhà ở phường Ba Đình, thị xã B. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã tiến hành kiểm tra xác minh nhưng không có ai tên T "vâu" nhà ở phường Ba Đình. Việc U khai T "vâu" lấy ma túy đá ra cho U, N và T "vâu" cùng sử dụng tại phòng nghỉ số 10 của Nhà nghỉ Linh Trâm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã tiền hành kiểm tra sổ sách lưu trú tại Nhà nghỉ Linh Trâm thì từ 22 giờ ngày 28/5/2021 đến 14 giờ ngày 29/5/2021 Nhà nghỉ không tiếp nhận trường hợp nào đến lưu trú. Như vậy chỉ có lời khai của Uyên là duy nhất nên không có cơ sở để xử lý.

Sau khi bắt giữ U, Cơ quan CSĐT Công an thị xã B ra quyết định tạm giữ U về hành vi "*Mua bán trái phép chất ma túy*" do U khai mua hộ ma túy cho N. Quá trình điều tra, không xác định được N là ai, ở đâu, mục đích N mua ma túy để làm gì? Bản thân U không được hưởng lợi tiền công hoặc các lợi ích khác từ việc mua hộ ma túy cho N. Đinh Thị P không thừa nhận số tiền 2.000.000đ U chuyển đến số tài khoản của P ngày 29/5/2021 là tiền mua ma túy. Lê Phú T cũng không thừa nhận hành vi đưa ma túy cho U ngày 29/5/2021. Do đó, không chứng minh được hành vi U cất giấu ma túy nhằm mục đích mua bán, tàng trữ, vận chuyển để mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan CSĐT khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo đối với U về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Đối với người lái xe taxi đã chở U đến nhà Lê Phú T để mua ma túy ngày 29/5/2021. Do U không nhớ chính xác được hãng xe taxi, loại xe và biển số xe nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

* Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 01 (một) phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành, được dán kín niêm phong bởi các hình dấu đỏ tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T và các chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Trần Thị Thúy Hằng, Phạm Huy Hoàng;

- 01(một) túi xách da màu nâu, đã cũ;

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu SONY, loại màn hình cảm ứng, màu đen, đã cũ.

Đây là tang vật của vụ án đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã B để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38/BLHS xử phạt bị cáo Vũ Thị Đào U từ 39 đến 42 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" Xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự để phạt tiền đối với bị cáo

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy là tang vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 3,289 gam các hạt tinh thể màu trắng dạng đá.

+ 01 túi xách da màu nâu, đã cũ;

Đề nghị trả lại cho bị cáo:

+ 01 Điện thoại di động ghi chữ SONY loại màn hình cảm ứng, màu đen đã cũ(đã vỡ nát mặt sau, mặt trước rạn nứt).

- Về án phí: Đề nghị tuyên bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của kiểm sát viên và bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên người làm chứng chị Phạm Thị T. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không đề nghị HĐXX hoãn phiên tòa. Hồ sơ vụ án thể hiện lời khai của người làm chứng đầy đủ, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Thị Đào U đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 25 phút ngày 29/5/2021, tại Quầy lễ tân nhà nghỉ Linh Trâm thuộc Khu phố 11, Phường N, thị xã B, Công an thị xã B bắt quả tang Vũ Thị Đào U có hành vi tàng trữ trái phép 3,410g Methaphetamine không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy. Hành vi của Vũ Thị Đào U đã đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà Nước về chất ma túy, mà còn gây hậu quả rất nguy hiểm cho xã hội. Bởi ma túy là một loại chất gây nghiện, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, nòi giống, nhân cách, đạo đức lối sống của con người. Ma túy chính là nguồn gốc để các loại tội phạm khác phát triển gây nhiều hệ lụy cho xã hội. Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy và pháp luật quy định xử lý rất nghiêm minh đối với loại tội phạm này. Vì vậy, cần phải xử phạt Vũ Thị Đào U một mức án nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS.

[5] Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có nghề nghiệp và không có tài sản riêng nên không áp dụng khoản 5 Điều 249/BLHS để phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy là tang vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 3,289 gam các hạt tinh thể màu trắng dạng đá.

+ 01 túi xách da màu nâu, đã cũ;

Trả lại cho bị cáo:

+ 01 Điện thoại di động ghi chữ SONY loại màn hình cảm ứng, màu đen đã cũ(đã vỡ nát mặt sau, mặt trước rạn nứt).

- Án phí HSST bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38/BLHS

* Tuyên bố: Bị cáo Vũ Thị Đào U phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

***** Xử phạt: Vũ Thị Đào U 39(Ba chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 29/5/2021.

* Xử lý tang vật: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự xử lý số tang vật của vụ án đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 13/9/2021 giữa Cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã B cụ thể:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy là tang vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 3,289 gam các hạt tinh thể màu trắng dạng đá.

+ 01 túi xách da màu nâu, đã cũ;

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 Điện thoại di động ghi chữ SONY loại màn hình cảm ứng, màu đen đã cũ(đã vỡ nát mặt sau, mặt trước rạn nứt).

* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo buộc bị cáo Vũ Thị Đào U phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(29/9/2021).

Nơi nhận:
- *VKSND Thị xã B;*
- *VKS nhân dân tỉnh T*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo

- Phòng giám đốc án;

- THA Dân sự TX B ;

- Lưu hồ sơ vụ án.

TỐNG THỊ HÀ